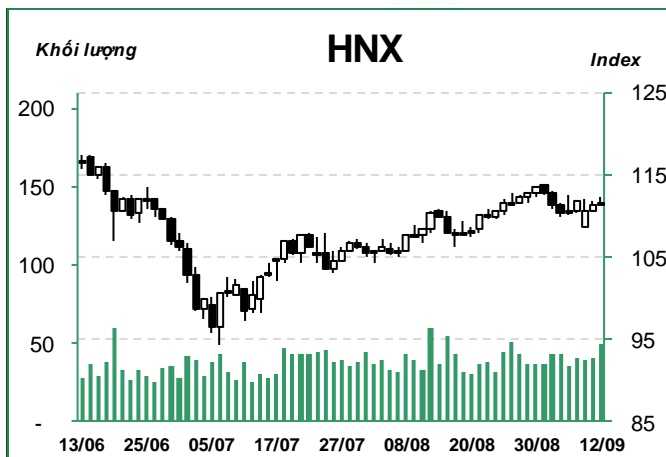
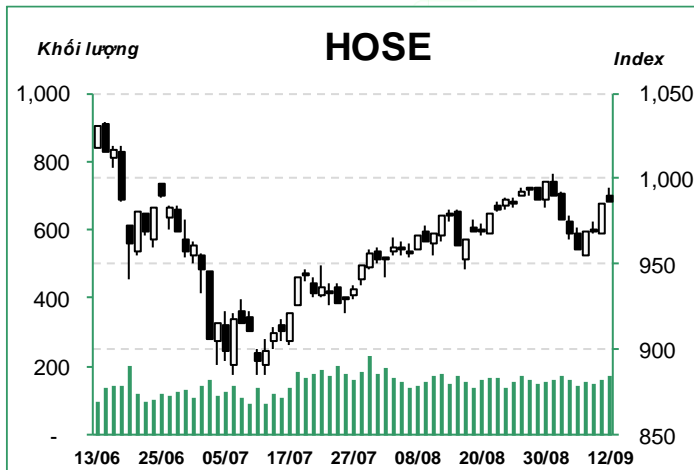


Tổng quan thị trường

12/09/2018	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
Giá trị đóng cửa	987.01	0.20%	958.67	-0.03%	111.65	0.20%
Cuối tuần trước	968.90	1.87%	945.59	1.38%	111.70	-0.04%
Trung bình 20 ngày	978.83	0.84%	955.35	0.35%	110.74	0.82%
Tổng KLGD (triệu cp)	184.14	-4.50%	58.28	9.90%	52.16	21.22%
KLGD khớp lệnh	170.86	7.56%	55.98	16.82%	49.99	21.60%
Trung bình 20 ngày	157.73	8.32%	52.94	5.76%	40.44	23.61%
Tổng GTGD (tỷ đồng)	4,156.66	-5.72%	2,061.28	-8.00%	724.01	33.02%
GTGD khớp lệnh	3,702.62	3.87%	1,980.34	6.76%	689.94	32.83%
Trung bình 20 ngày	3,520.23	18.08%	1,953.87	5.50%	595.86	21.51%
	Tỷ trọng		Tỷ trọng		Tỷ trọng	
Số mã tăng	154	45%	14	47%	95	25%
Số mã giảm	129	37%	13	43%	72	19%
Số mã đứng giá	62	18%	3	10%	208	55%



Áp lực chốt lời gia tăng khiến thị trường kém tích cực về cuối phiên, dù vậy vẫn giữ được sắc xanh nhờ lực đỡ từ các cổ phiếu dầu khí. Điểm sáng là chuỗi mua ròng của khối ngoại duy trì phiên thứ 4 liên tiếp, giúp xoa dịu tâm lý lo ngại dòng vốn đảo chiều khi căng thẳng chiến tranh thương mại tiếp tục leo thang và có niềm tin hơn vào khả năng Việt Nam sẽ vượt qua ảnh hưởng từ cuộc chiến tranh này nhờ các hiệp định thương mại và cải tổ các vấn đề trong nước.

Chốt phiên, VN-Index đóng cửa tại mức 987.01 điểm (+0.20%), với KLGD khớp lệnh đạt 170.9 triệu cổ phiếu (+7.6%), tương đương 3,703 tỷ đồng giá trị (+3.9%).

Nhóm dầu khí GAS (+5.3%), PLX (+1.4%), PVD (+4.6%), PXS (+5.4%) duy trì được đà tăng tích cực, giải cứu VN-Index khỏi một phiên giảm điểm trở lại. Trong khi đó, nhóm tài chính thoái lui, bao gồm cả ngân hàng BID (-1.6%), CTG (-1.7%), VCB (-0.6%), TCB (-1.6%), MBB (-1.1%), VPB (-0.8%); bảo hiểm BVH (-0.7%) và chứng khoán SSI (-1.6%), HCM (-1.3%), VND (-0.6%), VCI (-0.2%). Dù chỉ còn tăng nhẹ, các mã vốn hóa lớn như VHM (+0.3%), NVL (+1.8%), VIC (+0.2%) và VNM (+0.3%), MSN (+0.1%) giúp nhóm bất động sản và thực phẩm đồ uống vẫn đóng góp điểm cộng cho VN-Index. Thủy sản tích cực với VHC (+5.1%), HVG (+6.8%), ACL (+3.0%), FMC (+0.8%) sau thông tin xuất khẩu tôm sang Mỹ dự báo phục hồi nhờ thuế CBPG giảm.

Khối ngoại thu hẹp đà mua ròng trên sàn HOSE, đạt giá trị 174.4 tỷ đồng (-64.4%), lực mua tập trung vào các mã GEX (+49.7 tỷ), VCB (+35.9 tỷ), VNM (+30.4 tỷ) trong khi bán ròng VJC (-9.1 tỷ), NCT (-8.6 tỷ), BID (-5.5 tỷ).

Trên HNX, chỉ số đóng cửa tại mức 111.65 điểm (+0.20%), với KLGD khớp lệnh đạt 50.0 triệu cổ phiếu (+21.6%), tương đương 689.9 tỷ đồng giá trị (+32.8%).

Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
HOSE		
KDC	1,050.0	32.81
GEX	1,000.0	29.20
VHM	194.0	20.19
SJS	1,100.0	19.58
VNM	122.0	16.34
SBT	564.5	10.73
VRE	234.6	8.95
TTB	365.5	8.55
ITA	2,741.1	7.29
KSB	220.0	7.04
HNX		
SHB	1,126.0	9.35
DL1	200.0	7.00
VGC	340.0	6.43
VMC	220.0	4.69
L14	56.0	2.58
DIH	124.0	2.42
ACB	30.0	0.99
CLM	41.9	0.59
ACM	40.0	0.04
SLS	0.0	0.00

Dầu khí cũng là nhóm tích cực nhất trên HNX với các mã như PVS (+4.2%), PVB (+9.5%), PVC (+6.9%), PCG (+6.5%), trong đó PVS được khối ngoại mua ròng mạnh. Nhóm tài chính diễn biến trái chiều khi bảo hiểm PVI (+4.4%), ngân hàng ACB (-0.3%), NVB (+1.2%) và tương tự với nhóm chứng khoán, SHS (-1.3%), IVS (-4.0%), BVS (-0.6%) giảm trong khi ORS (+8.3%), WSS (+7.1%), VIX (+2.6%) tăng.

Khối ngoại đảo chiều mua ròng trên sàn Hà Nội, đạt giá trị 14.0 tỷ đồng, trong đó chủ yếu mua vào PVS (+22.2 tỷ), INN (+0.1 tỷ), HMH (+0.1 tỷ) và chiều ngược lại, bán ròng VGC (-5.1 tỷ), HAD (-1.1 tỷ), TNG (-0.8 tỷ).

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index có phiên tăng điểm thứ tư liên tiếp. Khối lượng giao dịch tiếp tục gia tăng và duy trì trên bình quân 10 và 20 phiên hàm ý dòng tiền đang gia nhập tích cực. Không những vậy, xu hướng phục hồi ngắn hạn có thể vẫn còn, khi chỉ số duy trì đóng cửa trên MA5 và 20, kèm theo đường +DI nằm trên -DI cho tín hiệu củng cố xu hướng hiện tại. Thêm vào đó, chỉ báo RSI tăng trở lại vùng 57 cho thấy động lực phục hồi đang được cải thiện, chỉ số có thể quay trở lại thử thách ngưỡng tâm lý 1,000 điểm. Đối với sàn Hà Nội, HNX Index có diễn biến tương tự. Chỉ số có phiên tăng điểm thứ hai liên tiếp và duy trì đóng cửa trên MA20, kèm theo khối lượng giao dịch gia tăng, cho thấy xu hướng phục hồi ngắn hạn có thể vẫn đang tiếp diễn, chỉ số có thể tiếp tục tiến lên thử thách ngưỡng 113.6 điểm (đỉnh cũ tháng 8/2018). Nhìn chung, xu hướng phục hồi ngắn hạn của thị trường có thể vẫn tiếp diễn, thị trường có thể tiếp tục tiến lên thử thách các ngưỡng kháng cự cao hơn. Do đó, nhà đầu tư có thể tiếp tục cân nhắc gia tăng một phần nhỏ tỷ trọng danh mục vào các cổ phiếu có cơ bản tốt và có kỳ vọng kinh doanh quý 3/2018 khả quan.

Thông kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

HOSE

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
BCG	6.9	1,006.1	7.0%
SMA	13.8	46.5	7.0%
TMT	8.1	98.0	7.0%
APC	30.0	49.7	7.0%
CMX	5.9	45.2	6.9%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
DIC	3.7	305.3	-7.0%
CMV	14.8	0.0	-6.9%
SVT	6.0	0.0	-6.9%
SC5	30.3	0.0	-6.9%
RIC	5.8	0.4	-6.9%

Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HPG	39.5	224.1	-1.3%
VNM	132.4	179.6	0.3%
STB	12.1	160.7	2.5%
SSI	31.7	141.5	-1.6%
GAS	109.0	134.0	5.3%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
STB	12.1	13,219.9	2.5%
FLC	6.2	7,857.1	1.2%
PVD	15.9	7,662.9	4.6%
HAG	6.2	6,996.0	-2.1%
HPG	39.5	5,608.3	-1.3%

HNX

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
ACM	1.0	773.6	11.1%
SCJ	3.3	15.6	10.0%
QHD	15.5	1.0	9.9%
FDT	50.4	3.8	9.8%
S74	5.6	0.1	9.8%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
DPS	0.9	1,749.8	-10.0%
TFC	4.5	0.3	-10.0%
SRA	45.8	5.5	-9.8%
VIE	12.0	0.1	-9.8%
BED	40.5	0.6	-9.6%

Top 5 giá trị

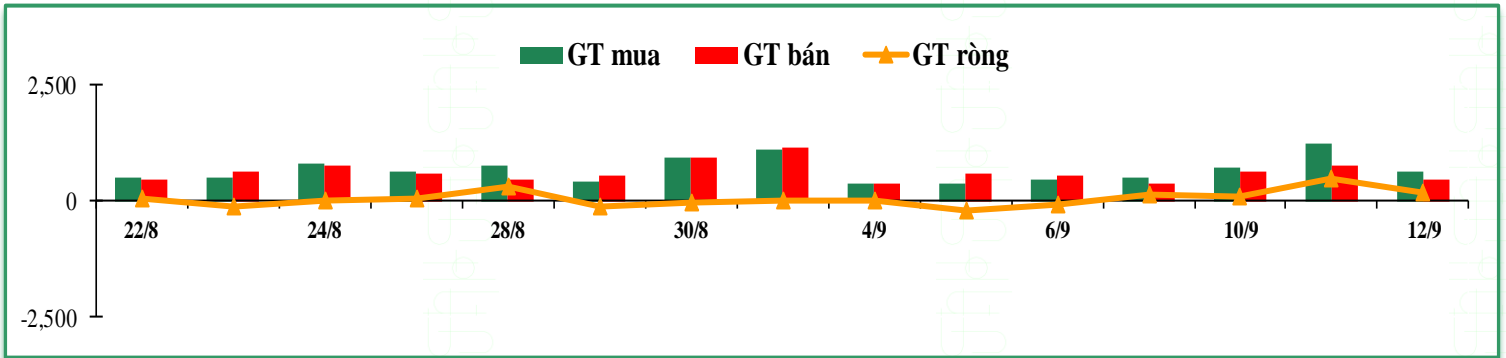
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	22.5	278.7	4.2%
ACB	32.9	98.2	-0.3%
SHB	8.3	54.9	0.0%
VCS	90.3	20.0	0.6%
VGC	18.3	18.9	-0.5%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
PVS	22.5	12,463.8	4.2%
SHB	8.3	6,536.9	0.0%
ACB	32.9	2,964.2	-0.3%
DST	3.5	2,415.6	-2.8%
MST	6.0	2,268.4	7.1%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	599.3	16.2%	424.9	11.5%	174.4
HNX	24.5	3.6%	10.5	1.5%	14.0
Tổng số	623.8		435.4		188.4



HOSE

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	132.4	115.8	0.3%
HPG	39.5	67.7	-1.3%
VHM	104.0	64.2	0.3%
GEX	29.0	49.7	-0.7%
VIC	101.4	45.7	0.2%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	132.4	85.4	0.3%
VHM	104.0	68.1	0.3%
HPG	39.5	41.5	-1.3%
VIC	101.4	31.0	0.2%
BVH	95.0	15.3	-0.7%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
GEX	29.0	49.7	-0.7%
VCB	62.6	35.9	-0.6%
VNM	132.4	30.4	0.3%
HPG	39.5	26.2	-1.3%
DXG	28.0	22.3	-1.8%

HNX

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	22.5	22.7	4.2%
SHS	14.9	0.5	-1.3%
PMC	57.5	0.2	-2.5%
INN	31.4	0.2	0.3%
SHB	8.3	0.1	0.0%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VGC	18.3	5.1	-0.5%
HAD	46.6	1.2	-5.9%
SHS	14.9	0.9	-1.3%
TNG	12.8	0.8	-1.5%
VCG	17.6	0.7	2.3%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	22.5	22.2	4.2%
INN	31.4	0.1	0.3%
HMH	12.9	0.1	0.8%
IDV	29.4	0.1	-1.0%
CDN	14.9	0.1	0.0%

Tin trong nước

8 tháng đầu năm, tăng trưởng huy động vượt tín dụng

Tăng trưởng huy động và cho vay đều chậm hơn cùng kỳ năm 2017.

Nhìn lại 8 tháng đầu năm 2018, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) thực hiện hàng loạt các biện pháp chủ động điều hành linh hoạt.

NHNN đã ban hành Chỉ thị 04 về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của ngành Ngân hàng trong 6 tháng cuối năm. Hay ở tầm nhìn xa hơn, ngành ngân hàng cũng đã có Chiến lược phát triển đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 theo Quyết định của Thủ tướng dựa trên đề nghị của cơ quan này.

NHNN đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Cụ thể, đến ngày 22/8/2018, tổng phương tiện thanh toán tăng 8,3%, huy động vốn tăng 8,72%, tín dụng đối với nền kinh tế tăng 8,54% so với cuối năm 2017. Trong khi đó, tốc độ tăng trưởng huy động và tín dụng trong cùng kỳ 2017 lần lượt đạt 9,1% và 11,5%. Trái ngược với diễn biến năm trước, tăng trưởng huy động cao vượt tốc độ tăng của tín dụng.

Mục tiêu tăng trưởng tín dụng năm 2018 ở mức 17%, thấp hơn đáng kể thực tế năm trước. Tại Chỉ thị 04, tốc độ tăng trưởng và chất lượng tín dụng đã được yêu cầu kiểm soát chặt chẽ. Sau nhiều năm có điều chỉnh, NHNN khẳng định không xem xét điều chỉnh tăng chỉ tiêu tín dụng cho hầu hết các TCTD, chỉ trừ trường hợp một số NHTM tham gia tái cơ cấu các TCTD yếu kém.

Công tác tái cơ cấu, xử lý nợ xấu vẫn được triển khai quyết liệt và toàn diện với quyết tâm sớm có một hệ thống ngân hàng lành mạnh. Không riêng các TCTD yếu kém, các NHTMCP hoạt động bình thường đang thực hiện cơ cấu lại, xử lý nợ xấu theo phương án được phê duyệt cũng được cơ quan quản lý giám sát chặt chẽ để đảm bảo an toàn hệ thống.

Tính lũy kế từ 15/8/2017 đến cuối tháng 6/2018, thời điểm bắt đầu triển khai Nghị quyết 42, toàn hệ thống TCTD đã xử lý được 138.300 tỷ đồng nợ xấu xác định theo Nghị quyết này.

Người Việt mua hơn 20.000 xe ô tô trong tháng ngẫu

Theo báo cáo bán hàng từ Hiệp hội Các nhà sản xuất ô tô Việt Nam (VAMA), trong tháng 8/2018, doanh số bán hàng của toàn thị trường đạt 20.504 xe, giảm 4% so với tháng 7/2018, giảm 7% so với tháng 8/2017.

Trong số 20.504 xe mới bán ra, bao gồm 13.815 xe du lịch (giảm 2%); 6.313 xe thương mại (giảm 9%) và 376 xe chuyên dụng (giảm 4% so với tháng trước).

Sản lượng tiêu thụ của xe lắp ráp trong nước đạt 14.875 xe, giảm 18% so với tháng trước và số lượng xe nhập khẩu nguyên chiếc là 5.629 xe, tăng 66% so với tháng trước.

Tính từ đầu năm đến hết tháng 8/2018, doanh số bán xe nhập khẩu vẫn giảm 41%, còn xe lắp ráp trong nước tăng 10% so với cùng kỳ năm ngoái. Kết quả doanh số này khiến tổng doanh số bán hàng của toàn thị trường trong 8 tháng đầu năm 2018 vẫn đang giảm 5% so với cùng kỳ năm 2017.

Tin doanh nghiệp niêm yết

Cổ phiếu TCB giảm 41%, một quỹ thuộc Vinacapital tiếp tục thoái thêm 750.000 cp

Forum one - VCG Partners Vietnam Fund vừa thông báo bán tiếp 750.000 cổ phiếu TCB của Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam vào ngày 11/9. Trước đó, tổ chức này đã bán 600.000 cổ phiếu cho Vietnam Growth Stock Income Mother Fund và Seahedge Philippines Fund ngày 31/8.

Forum one - VCG Partners Vietnam Fund là một quỹ thuộc quản lý của VinaCapital. Tổng cộng, đã có 1,35 triệu cổ phiếu TCB đã được quỹ bán ra trong nửa tháng qua.

Không riêng VinaCapital, một quỹ ngoại đã đầu tư vào Techcombank trong đợt chào bán trước thêm niêm yết là Deutsche Bank AG London cũng thoái tới hơn 9,5 triệu cổ phiếu nhà băng này trong 2 ngày 21/8 và 31/8.

Liên tục nhiều giao dịch đã được các quỹ thực hiện trong 3 tuần gần đây và đều được thực hiện nội khối. Thực tế, room ngoại của Techcombank vẫn giữ nguyên ở mức 22,5% mà chưa được nói trở lại mức 30%. Do vậy, khối ngoại cũng không thể mua thêm cổ phiếu từ các nhà đầu tư trong nước.

Một số bên mua đáng chú ý trong thời gian gần đây là nhóm Grandeur Peak (7,78 triệu cổ phiếu mua lại từ Deutsche Bank AG London) và Vietnam Growth Stock Income Mother Fund (1,05 triệu cổ phiếu mua lại từ Forum One - VCG Partners Vietnam Fund).

Đến 2018, ước tính 340.000 tỷ đồng nợ xấu được VAMC mua bằng trái phiếu đặc biệt

Từ khi đi vào hoạt động đến năm 2017, tổng dư nợ gốc nội bảng là 308.000 tỷ đồng. VAMC dự kiến mua tối đa 32.000 tỷ đồng bằng trái phiếu đặc biệt và 3.500 tỷ đồng nợ xấu bằng tiền thật theo giá thị trường.

Một quỹ Hàn Quốc đã bán hơn 900.000 cổ phiếu BSR

Kim Vietnam Growth Equity Fund (KVGEF) - quỹ thuộc nhóm nhà đầu tư nước ngoài đại diện bởi Korea Investment Management Co., Ltd (KIM) đã bán 904.500 cổ phần tại CTCP Lọc hóa Dầu Bình Sơn (UPCoM: BSR) vào ngày 29/8.

Sau giao dịch, KVGEF còn sở hữu hơn 16,4 triệu cổ phần BSR. Số cổ phiếu BSR của nhóm quỹ Hàn Quốc theo đó giảm còn hơn 21 triệu cp, ứng với 8,72% số cổ phiếu đang đăng ký giao dịch trên sàn chứng khoán.

8 tháng, TCM lãi 185,6 tỷ gần hoàn thành kế hoạch năm

TCM cho biết tháng 8 đạt doanh thu 19,75 triệu USD, mức cao nhất ghi nhận trong một tháng từ đầu năm đến nay.

CTCP Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công (HOSE: TCM) cho biết trong tháng 8, doanh thu thuần đạt khoảng 19,75 triệu USD, tỷ suất lợi nhuận gộp từ hoạt động sản xuất kinh doanh đạt khoảng 19%. Lợi nhuận sau thuế khoảng 1,66 triệu USD. Đây mà mức doanh thu theo tháng cao nhất ghi nhận từ đầu năm đến nay.

Theo đó, lũy kế 8 tháng, doanh thu đạt 105 triệu USD (tương đương 2.467,5 tỷ đồng), thực hiện 114% so với kế hoạch 8 tháng và 80% kế hoạch năm 2018. Lợi nhuận sau thuế khoảng 7,9 triệu USD (tương đương 185,65 tỷ đồng), thực hiện 144% kế hoạch 8 tháng và 100% kế hoạch năm 2018.

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018, công ty đề ra chỉ tiêu doanh thu 3.166 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 189,4 tỷ đồng, giảm nhẹ so với thực hiện năm trước.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	MPC	Mua	13/9/2018	38.6	38.6	0.0%	42.6	10.4%	36.0	-6.7%	Xu hướng phục hồi trở lại
2	NT2	Mua	13/9/2018	27.2	27.2	0.0%	29.3	7.7%	26.3	-3.3%	Đường giá đã hoàn thành tích lũy

Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	VSC	Nắm giữ	27/7/2018	39.30	33.40	17.7%	43.0	29%	32.1	-4%	Điều chỉnh giá sau khi chia cổ tức 10% tiền mặt
2	FMC	Nắm giữ	31/7/2018	26.00	21.00	23.8%	26.2	25%	20.0	-5%	Nâng giá mục tiêu lên 26.2 ngàn
3	TCM	Nắm giữ	8/8/2018	25.80	19.55	32.0%	26.3	35%	18.3	-6%	Nâng giá mục tiêu lên 26.3 ngàn
4	VND	Nắm giữ	22/8/2018	23.55	20.80	13.2%	24.0	15%	19.0	-9%	
5	GMD	Mua	23/8/2018	27.00	26.65	1.3%	29.5	11%	25.0	-6%	
6	BMP	Mua	31/8/2018	55.50	54.20	2.4%	64.0	18%	52.4	-3%	
7	GAS	Mua	31/8/2018	109.00	105.00	3.8%	115.0	10%	100.0	-5%	
8	VGT	Mua	10/9/2018	10.70	10.20	4.9%	12.0	18%	9.3	-9%	
9	C32	Mua	11/9/2018	30.70	28.85	6.4%	32.8	14%	27.3	-5%	
10	NLG	Mua	11/9/2018	30.70	30.65	0.2%	35.7	16%	28.8	-6%	
11	PLP	Mua	11/9/2018	16.55	16.45	0.6%	19.4	18%	15.5	-6%	
12	CTG	Mua	12/9/2018	26.50	26.95	-1.7%	28.9	7%	25.7	-5%	
13	HPG	Mua	12/9/2018	39.50	40.00	-1.3%	44.4	11%	38.0	-5%	

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

14	VCB	Mua	12/9/2018	62.60	63.00	-0.6%	70.0	11%	59.0	-6%
----	-----	-----	-----------	-------	-------	-------	------	-----	------	-----

Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	Lợi nhuận 2018E (tỷ)	EPS 2018E	BV 2018E	ROE 2018E	ROA 2018E	PE 2018E	PB 2018E	Cổ tức dự kiến**
DBC (New)	HNX	27,800	31,100	31/08/2018	284	3,429	32,647	11%	4%	7.0	0.7	10%
DRC (New)	HOSE	26,750	31,100	27/08/2018	273	2,295	12,012	28%	15%	21.5	2.5	25%
SBT (New)	HOSE	19,900	25,137	22/08/2018	775	1,392	16,110	10%	4%	18.0	1.5	6%
HDG (New)	HOSE	36,400	32,700	15/08/2018	582	3,630	15,976	26%	6%	9.2	2.1	N/A
OIL (New)	HOSE	15,100	16,354	14/08/2018	753	692	9,541	8%	3%	24.0	1.7	N/A
NVL (New)	HOSE	67,700	58,130	07/08/2018	2,886	3,094	16,190	16%	7%	18.4	3.5	N/A
TCM	HOSE	25,800	26,417	01/08/2018	226	4,163	30,101	20%	7%	6.3	0.9	10%
GMD	HOSE	27,000	25,174	30/07/2018	1,961	6,733	20,593	32%	18%	3.7	1.2	80%
NLG	HOSE	30,700	37,135	27/07/2018	748	2,884	19,305	19%	10%	10.4	1.5	5%
PPC	HOSE	18,400	21,136	18/07/2018	1,184	2,812	17,917	21%	15%	7.5	1.2	25%
MSN	HOSE	92,600	80,800	16/07/2018	3,971	3,414	17,461	19%	6%	24.0	4.6	N/A
VCS	HNX	90,300	50,500	05/07/2018	264	4,725	31,579	16%	9%	10.6	1.6	20%
PNJ	HOSE	100,500	94,447	05/07/2018	895	5,519	28,179	25%	18%	17.0	3.0	18%
DHG	HOSE	92,000	106,113	19/06/2018	676	5,751	24,796	25%	17%	21.0	4.3	30%
AAA	HOSE	16,900	22,162	14/06/2018	333	1,993	20,135	15%	6%	11.0	1.1	15-20%
HSG	HOSE	10,700	10,700	14/06/2018	854	2,441	15,461	15%	4%	4.3	0.7	10%
GAS	HOSE	109,000	110,300	05/06/2018	11,463	5,953	24,552	25%	17%	18.5	4.5	40%
DXG	HOSE	28,000	34,600	05/06/2018	1,211	2,447	12,212	26%	12%	13.0	2.6	20%
NKG	HOSE	12,700	21,445	29/05/2018	542	2,555	16,977	17%	7%	5.7	0.9	10%
MPC	UPCOM	38,600	85,134	11/05/2018	769	10,985	71,285	19%	7%	8.0	1.2	N/A
PVS	HNX	22,500	17,025	10/05/2018	633	1,418	21,972	6%	3%	12.0	0.8	5%

* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

** Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2018 trên mệnh giá.

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Định nghĩa xếp loại

Overweight (OW) =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

Neutral (N) =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

Underweight (UW) =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

Not Rated (NR) = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5479

Fax: (84-8) 5 413 5472

Customer Service: (84-8) 5 411 8855

Call Center: (84-8) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5478

Fax: (84-8) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 3 820 8068

Fax: (84-8) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn Lương, Trung Hòa Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Phone: (84-4) 6 250 9999

Fax: (84-4) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-8) 3 813 2401

Fax: (84-8) 3 813 2415

Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-4) 3 933 4566

Fax: (84-4) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-31) 384 1810

Fax: (84-31) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.